TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2025/QĐST-LĐ	*Dĩ An, ngày 06 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Hải Nam.

Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Ngọc Linh - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thuý An - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 324/2024/TLST-VLĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024, về việc: "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu", theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 324/2024/QĐST-VDS ngày 30 tháng 12 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1990; Thường trú: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình (Vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Bà Ngô Thị H1, sinh năm 1991; HKTT: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Địa chỉ liên hệ: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định (Vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

2.2. Công ty TNHH Y; Địa chỉ: Số A, Lô J, đường số F, Khu công nghiệp S, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số D khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; là người đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 23/12/2024; (Vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

2.3. Bảo hiểm xã hội thành phố D; Địa chỉ: Đường T, khu T, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp: Ông Dương Văn T, sinh năm 1988; HKTT: A, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; là người đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 24/12/2024. (Vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Tại Đơn yêu cầu ghi ngày 27/11/2024 và quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu bà Hoàng Thị H trình bày:*

Bà Ngô Thị H1, sinh năm 1991 là chị họ của bà H. Vào khoảng tháng 06/2009, do bà H1 chưa đủ tuổi ứng tuyển lao động nên bà H có cho bà H1 mượn hồ sơ lao động (gồm có Chứng minh nhân dân của bà H) để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH Y; Địa chỉ: Số A, Lô J, đường số F, Khu công nghiệp S, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương; Công ty TNHH Y đã đóng bảo hiểm cho bà Ngô Thị H1 với tên của bà Hoàng Thị H từ 06/2009 đến tháng 12/2015 với mã số 7409194750.

Đồng thời, bà Hoàng Thị H2, sinh năm 1992 là em ruột của bà H. Vào khoảng tháng 07/2009, do bà H2 chưa đủ tuổi ứng tuyển lao động nên bà H có cho bà H2 mượn hồ sơ lao động (gồm có Chứng minh nhân dân của bà H) để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH T1; Địa chỉ: Số H, Khu công nghiệp S, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương; Công ty TNHH T1 đã đóng bảo hiểm cho bà Hoàng Thị H2 với tên của bà H từ tháng 7/2009 đến tháng 02/2010, đóng Bảo hiểm xã hội số 7409227038.

Thực tế khoảng thời gian từ 06/2009 đến tháng 12/2015 bà Hoàng Thị H không làm việc tại Công ty TNHH Y, cũng không làm việc tại Công ty TNHH T1.

Từ tháng 07/2018 đến tháng 10/2023, bà H làm việc tại Công ty cổ phần D - Chi nhánh Q; Địa chỉ: Khu công nghiệp C, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình và có đóng bảo hiểm xã hội mã số: 7409227038.

Nay bà H tiến hành điều chỉnh thông tin bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thì cơ quan bảo hiểm xã hội rà soát và phát hiện hồ sơ bảo hiểm của bà H bị trùng. Bà H đã liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội nhờ hướng dẫn thì cán bộ hướng dẫn bà H đến Tòa án để yêu cầu tuyên bố vô hiệu đối với hợp đồng lao động giữa bà Ngô Thị H1 với tên của bà Hoàng Thị H và Công ty TNHH Y; tuyên bố vô hiệu đối với hợp đồng lao động giữa bà Hoàng Thị H2 với tên của bà Hoàng Thị H và Công ty TNHH T1 theo hướng dẫn tại Công văn 1767/LĐTBXH-BHXH ngày 31/5/2022 của Bộ L1.

Do bà H và bà Ngô Thị H1 không hiểu biết về pháp luật nên mới cho mượn giấy tờ để ký hợp đồng lao động như trên.

Do đó, bà H yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Hoàng Thị H và Công ty TNHH Y là vô hiệu với lý do: Chị họ của bà H là bà Ngô Thị H1 đã sử dụng thông tin của bà H để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH Y. Bà H chỉ yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, ngoài ra không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

Việc bà Ngô Thị H1 mượn hồ sơ lao động của bà H để làm việc tại Công ty TNHH Y là lỗi của bà H, bà H1 và không liên quan đến Công ty. Do đó, bà H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí lao động sơ thẩm theo quy định.

Ngoài ra, bà H xác định không có ý kiến, hay yêu cầu gì khác trong việc này và xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết việc lao động sơ thẩm.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Thị H1 trình bày*:

Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1990 là em họ của bà H1. Vào khoảng tháng 06/2009, do bà H1 chưa đủ tuổi ứng tuyển lao động nên có mượn bà H hồ sơ lao động (gồm có Chứng minh nhân dân của bà H) để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH Y; Địa chỉ: Số A, Lô J, đường số F, Khu công nghiệp S, phường D, thành phố D, tỉnh Bình

Dương; Công ty TNHH Y đã đóng bảo hiểm cho bà Ngô Thị H1 với tên của bà Hoàng Thị H từ 06/2009 đến tháng 12/2015 với mã số 7409194750.

Thực tế khoảng thời gian từ 06/2009 đến tháng 12/2015 bà Hoàng Thị H không làm việc tại Công ty TNHH Y mà bà Ngô Thị H1 mới là người làm việc tại đây.

Đến thời điểm hiện tại do đã lâu nên hợp đồng lao động và các giấy tờ liên quan khi bà H1 sử dụng thông tin của bà Hoàng Thị H ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH Y đã thất lạc hết không thể cung cấp cho Tòa án. Tại thời điểm lấy thông tin của bà Hoàng Thị H để giao kết hợp đồng, bản thân bà H, bà H1 không hiểu biết pháp luật nên đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Hoàng Thị H.

Do đó, đối với yêu cầu của bà Hoàng Thị H về việc yêu cầu Toà án tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Hoàng Thị H và Công ty TNHH Y là vô hiệu thì bà Ngô Thị H1 đồng ý.

Bà H1 xác định không có ý kiến, hay yêu cầu gì trong việc này và xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết việc lao động sơ thẩm.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Y trình bày:*

Khi xin việc tại Công ty, tất cả những người lao động phải có hồ sơ xin việc, sơ yếu lý lịch đầy đủ và phải có xác nhận của chính quyền địa phương thì mới được nhận vào làm việc. Công ty căn cứ hồ sơ hợp lệ của người lao động để ký hợp đồng theo quy định. Ngoài ra, Công ty không thể xác định được chính xác người lao động có phải đúng nhân thân như hồ sơ hay không bởi vì hình ảnh trên chứng minh nhân dân được cấp thời gian lâu có thể không giống hoàn toàn với người lao động tại thời điểm xin việc.

Khi người lao động vào làm việc thì Công ty phải tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động đó theo quy định của pháp luật.

Các tài liệu chứng cứ liên quan người lao động Hoàng Thị H do đã lâu nên Công ty không còn lưu trữ các tài liệu liên quan nên không thể cung cấp cho Tòa án.

Nay đối với yêu cầu của bà Hoàng Thị H đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết. Công ty không biết sự việc bà Ngô Thị H1 mượn thông tin cá nhân của bà Hoàng Thị H để làm hồ sơ lao động. Đây là lỗi của bà H và bà H1, không liên quan gì đến Công ty.

Công ty xác định không có ý kiến, hay yêu cầu gì trong việc này và xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết việc lao động sơ thẩm.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố D trình bày:*

Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của của Công ty TNHH Y cho người lao động thì Công ty có tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà Hoàng Thị H sinh năm 1990, Căn cước công dân số 044190006776, với mã số bảo hiểm xã hội 7409194750 có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 06/2009 đến tháng 11/2015 tại Công ty TNHH Y đã nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần.

Ngoài ra, qua tra cứu dữ liệu, Bảo hiểm xã hội thành phố D còn phát hiện bà Hoàng Thị H còn có mã số 7409227038 từ tháng 07/2009 đến tháng 02/2010 tại Công ty TNHH T2.

Về đề nghị yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu giữa bà Hoàng Thị H và Công ty TNHH Y, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An căn cứ theo Điều 9, Điều 10, Điều 11 của Nghị định số 145/2020/NĐ-CP quy định về việc xử lý hợp đồng lao động vô hiệu để tuyên bố hợp động lao động vô hiệu. Về hợp đồng lao động, giấy tờ tùy thân của bà Hoàng Thị H, Bảo hiểm xã hội không có lưu trữ những hồ sơ này.

Về các yêu cầu khác của bà Hoàng Thị H, Bảo hiểm xã hội thành phố D không có ý kiến. Đề nghị Toà án giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Bảo hiểm xã hội thành phố D không có ý kiến, yêu cầu gì khác và đề nghị Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng của Tòa án.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu: Thẩm phán được phân công thụ lý và giải quyết vụ việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tại phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Yêu cầu của bà Hoàng Thị H là có căn cứ, đề nghị Toà án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Hoàng Thị H có đơn yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu là yêu cầu về lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 33 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hợp đồng lao động được giao kết và thực hiện tại Công ty TNHH Y; Địa chỉ: Số A, lô J, đường số F, Khu công nghiệp S, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo điểm v khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết, người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Hoàng Thị H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Thị H1, Công ty TNHH Y; Bảo hiểm xã hội thành phố D có yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiếp tục phiên họp.

[2] Đối với yêu cầu của bà Hoàng Thị H xét thấy:

[2.1] Việc bà Ngô Thị H1 mượn Chứng minh nhân dân, hồ sơ lao động của bà Hoàng Thị H để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH Y là hành vi gian dối. Hành vi trên là vi phạm nguyên tắc "trung thực" theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động nên thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động.

[2.2] Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương cung cấp thông tin Công ty

TNHH Y có tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà Hoàng Thị H với mã số bảo hiểm xã hội 7409194750 có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 06/2009 đến tháng 11/2015 tại Công ty TNHH Y. Ngoài ra, bà Hoàng Thị H còn có mã số 7409227038 từ tháng 07/2009 đến tháng 02/2010 tại Công ty TNHH T2.

[2.3] Trình bày của bà Hoàng Thị H là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ giải quyết việc dân sự, phù hợp lời lời trình bày của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó, bà Hoàng Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa bà Hoàng Thị H với Công ty TNHH Y vô hiệu là có cơ sở chấp nhận. Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[3] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát về nội dung việc dân sự, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí: Bà Hoàng Thị H tự nguyện chịu lệ phí theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 33, 39, 149, 367, 401, 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 15, 16, 49, 50 và 51 của Bộ luật Lao động;

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu của bà Hoàng Thị H.

Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa bà Hoàng Thị H và Công ty TNHH Y là vô hiệu toàn bộ.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Bà Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ hết vào tiền tạm ứng lệ phí bà H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0007561 ngày 17/12/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Hải Nam